

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HUNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1864 /QĐ-UBND

Hung Yên, ngày 06 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án
Xây dựng trụ sở làm việc công an xã Đại Tập, huyện Khoái Châu**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HUNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Xét Văn bản đề nghị phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Khoái Châu số 40/CV-BQLDA ngày 16/8/2023 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Báo cáo số 508/BC-STNMT ngày 28 tháng 8 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường dự án “Xây dựng trụ sở làm việc công an xã Đại Tập, huyện Khoái Châu” (sau đây gọi là Dự án) của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Khoái Châu (sau đây gọi là Chủ dự án) thực hiện tại địa bàn xã Đại Tập, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên với các nội dung, yêu cầu về bảo vệ môi trường ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện quy định tại Điều 37 Luật Bảo vệ môi trường và Điều 27 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. *✓*

Nơi nhận: *ngl*

- Vụ Môi trường thuộc Bộ TNMT (để báo cáo);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBND huyện Khoái Châu;
- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Khoái Châu;
- Trung tâm PVHCC và KSTTHC (trả kết quả);
- Công TTĐT tỉnh (đăng tải công khai);
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT2^L.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hùng Nam

CÁC NỘI DUNG, YÊU CẦU VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
dự án Xây dựng trụ sở làm việc công an xã Đại Tập, huyện Khoái Châu
(Kèm theo Quyết định số 1864 /QĐ-UBND ngày 06 /9 /2023 của UBND tỉnh)

1. Thông tin về Dự án

1.1. Thông tin chung

- Tên dự án: Xây dựng trụ sở làm việc công an xã Đại Tập, huyện Khoái Châu.
- Địa điểm thực hiện: Trên địa bàn xã Đại Tập, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Khoái Châu.

1.2. Mục tiêu, quy mô Dự án

- Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng công trình nhằm đáp ứng cơ sở vật chất, phục vụ nhu cầu làm việc của lực lượng công an xã Đại Tập, góp phần đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

- Nhóm dự án: Dự án nhóm C.

- Quy mô Dự án:

+ Quy mô sử dụng đất: Diện tích khoảng 1.555 m².

+ Quy mô đầu tư:

Xây dựng mới khối nhà làm việc 02 tầng, tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 700 m². Giải pháp kỹ thuật: Móng, cột, dầm và sàn đổ BTCT; tường bao xây gạch không nung; mái chống nóng lợp tôn kết hợp với hệ thống xà gồ thép. Tường trát vữa xi măng; lăn sơn; nền nhà lát gạch Ceramic, bậc tam cấp và cầu thang sử dụng đá Granite nhân tạo; hệ thống cửa đi, cửa sổ dùng cửa nhôm hệ, hoa sắt cửa dùng thép vuông đặc. Giải pháp cấp điện, cấp thoát nước, PCCC thiết kế đồng bộ.

Các hạng mục phụ trợ: Nhà để tang vật; Gara để xe; cổng, tường rào, sân đường nội bộ; hệ thống điện; trang thiết bị: bàn ghế, điều hòa và các trang thiết bị khác...

- Phạm vi đánh giá tác động môi trường của dự án không bao gồm khai thác và vận chuyển vật liệu san nền phục vụ san nền, thi công hạ tầng.

1.3. Các hạng mục công trình chính của dự án

Cơ cấu các hạng mục công trình của dự án:

TT	Hạng mục	Diện tích (m ²)	Tầng cao tối đa (tầng)
1	Nhà làm việc	385	2
	Lán kho vật chứng ngoài trời	40	1
	Lán để xe	42	1
	Bể nước	28	-
2	Đất cây xanh	195	-
3	Đất sân, giao thông, hạ tầng	865	-
Tổng		1.555	

1.4. Các yếu tố nhạy cảm về môi trường

Dự án có yêu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa thuộc thẩm quyền chấp thuận của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật về đất đai.

2. Hạng mục công trình và hoạt động của dự án có khả năng tác động xấu đến môi trường

- Trong giai đoạn chuẩn bị thi công và thi công xây dựng: Bụi, khí thải từ máy móc, phương tiện thi công; chất thải xây dựng, chất thải sinh hoạt; nước thải sinh hoạt, nước thải xây dựng, nước mưa chảy tràn.

- Trong giai đoạn vận hành: Bụi, khí thải từ hoạt động giao thông; mùi từ khu lưu giữ rác, hệ thống thoát nước, xử lý nước thải; chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại từ các hoạt động của trụ sở làm việc Công an xã Đại Tập.

3. Dự báo các tác động môi trường chính, chất thải phát sinh theo các giai đoạn của Dự án

3.1. Nước thải, khí thải

3.1.1. Nước thải

- Giai đoạn chuẩn bị thi công và thi công xây dựng:

+ Nước thải sinh hoạt từ các hoạt động của công nhân xây dựng phát sinh khoảng 0,9 m³/ngày, có thành phần ô nhiễm chủ yếu là chất hữu cơ.

+ Nước thải xây dựng từ quá trình rửa máy móc, thiết bị xây dựng phát sinh khoảng 1,5 m³/ngày, có thành phần ô nhiễm chủ yếu là chất rắn lơ lửng, dầu mỡ.

- Giai đoạn vận hành: Nước thải sinh hoạt phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của cán bộ chiến sỹ và khách làm việc tại trụ sở làm việc Công an xã Đại Tập khoảng 1,35 m³/ngày, có thành phần ô nhiễm chủ yếu là chất hữu cơ, dầu mỡ động thực vật.

3.1.2. Bụi, khí thải

- Giai đoạn chuẩn bị thi công và thi công xây dựng:

+ Bụi, khí thải phát sinh từ các hoạt động giải phóng mặt bằng, thi công san nền, đào móng, thi công xây dựng các hạng mục công trình.

+ Bụi, khí thải phát sinh từ các hoạt động của phương tiện vận chuyển nguyên vật liệu, các máy móc, thiết bị thi công.

- Giai đoạn vận hành:

+ Bụi, khí thải phát sinh do hoạt động của phương tiện giao thông và hoạt động đun nấu chủ yếu là bụi, CO, NO_x. Tải lượng phát thải các khí này biến đổi theo không gian và thời gian.

+ Mùi phát sinh từ hoạt động của nhà bếp; tập kết chất thải rắn sinh hoạt, hệ thống thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt...

3.2. Chất thải rắn, chất thải nguy hại

- Giai đoạn chuẩn bị thi công và thi công xây dựng:

+ Chất thải rắn sinh hoạt: Phát sinh khoảng 06 kg/ngày, gồm chủ yếu thức ăn thừa và chất vô cơ như: nilon, giấy, hộp cơm...

+ Chất thải rắn thông thường: Phát sinh khoảng 0,68 tấn, gồm: đất đá, cốt pha gỗ, vật liệu xây dựng, bao bì đựng nguyên vật liệu xây dựng, đầu thừa sắt, thép. Khối lượng đất bóc hữu cơ bề mặt phát sinh khoảng 466,5 m³ được tận

dụng một phần để đắp cây xanh tại dự án, còn lại được vận chuyển đến vị trí đổ thải theo quy định.

+ Chất thải nguy hại: Khối lượng khoảng 211 kg trong quá trình thi công xây dựng, gồm: Giẻ lau, găng tay dính dầu mỡ, hóa chất; dầu mỡ thải; bao bì đựng dầu mỡ; đầu mẫu que hàn; vật liệu thấm dầu thải; thùng đựng sơn thải.

- Giai đoạn vận hành:

+ Chất thải rắn sinh hoạt thông thường: Phát sinh khoảng 2,8 tấn/năm, gồm: rác thải từ hoạt động sinh hoạt, công vụ của cán bộ chiến sỹ và khách làm việc tại trụ sở công an xã Đại Tập. Ngoài ra còn bùn thải từ hệ thống thoát nước và bể tự hoại bastaf.

+ Chất thải nguy hại: Khối lượng khoảng 06 kg/năm, gồm: Bóng đèn huỳnh quang hỏng; thiết bị, linh kiện điện tử hỏng; hộp mực in có thành phần nguy hại.

3.3. Tiếng ồn, độ rung

- Giai đoạn xây dựng: Từ hoạt động của máy móc, thiết bị thi công trên công trường, phương tiện vận chuyển.

- Giai đoạn hoạt động: Từ các hoạt động phương tiện giao thông ra vào cơ sở làm việc Công an xã Đại Tập.

4. Các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường của Dự án

4.1. Các công trình và biện pháp thu gom và xử lý nước thải, khí thải

4.1.1. Đối với thu gom, xử lý nước thải

- Giai đoạn chuẩn bị thi công và thi công xây dựng:

+ Nước thải sinh hoạt: Lắp đặt 01 nhà vệ sinh di động loại 1.200 lít; hợp đồng với đơn vị có chức năng thường xuyên đến thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.

+ Nước thải xây dựng: Nước thải thi công, vệ sinh máy móc, thiết bị xây dựng được thu gom về hố ga lắng cặn, tuần hoàn tái sử dụng cho thi công, phun ẩm đảm bảo vệ sinh môi trường.

- Giai đoạn vận hành: Đầu tư bể tự hoại cải tiến bastaf dung tích 5 m³, định kỳ bổ sung chế phẩm sinh học và hút bùn cặn bể thường xuyên để xử lý toàn bộ nước thải phát sinh đảm bảo đạt QCVN 01:2019/HY trước khi thải ra môi trường, quy trình: Nước thải → bể tự hoại cải tiến bastaf → nước thải sau xử lý đạt QCVN 01:2019/HY thải ra hệ thống thoát nước chung của khu vực (dọc đường ĐH.53) và chảy ra sông Hồng.

Tọa độ vị trí xả nước thải (theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến trực 105°30', múi chiếu 3°): X(m): 2299825; Y(m): 546823.

- Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Xây dựng hệ thống thoát nước mưa tách riêng với hệ thống thoát nước thải; đầu tư bể tự hoại cải tiến bastaf dung tích 5m³, định kỳ bổ sung chế phẩm sinh học và hút bùn cặn bể thường xuyên để xử lý toàn bộ nước thải phát sinh đảm bảo đạt QCVN 01:2019/HY trước khi thải hệ thống thoát nước chung của khu vực (dọc đường ĐH.53) và chảy ra sông Hồng; nước mưa chảy tràn phải được thu gom, xử lý sơ bộ trước khi thải ra môi trường.

Khi khu vực hoàn thiện hạ tầng thu gom và xử lý nước thải tập trung, toàn bộ nước thải phát sinh của dự án sẽ đầu nối vào hệ thống xử lý nước thải tập trung theo quy hoạch chung của huyện Khoái Châu.

4.1.2. Đối với xử lý bụi, khí thải

- Giai đoạn chuẩn bị thi công và thi công xây dựng:
 - + Không sử dụng các loại xe, máy không đủ tiêu chuẩn lưu hành, thi công trong Dự án; thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng, tu sửa máy móc công trình và phương tiện vận tải.
 - + Phủ bạt kín các xe chở vật liệu xây dựng để tránh phát tán bụi.
 - + Không vận chuyển nguyên vật liệu xây dựng vào giờ cao điểm.
 - + Trang bị bảo hộ và công cụ lao động thích hợp cho công nhân để giảm thiểu ảnh hưởng của bụi, khí thải và đảm bảo an toàn lao động
- Giai đoạn vận hành:
 - + Bố trí hợp lý hệ thống cây xanh xung quanh các khu vực công trình xây dựng, sân, quanh đường nội bộ.
 - + Đảm bảo toàn bộ chất thải rắn phát sinh được thu gom trong ngày để tránh việc phát tán và phát sinh mùi hôi; thường xuyên quét dọn, vệ sinh chung trong khuôn viên dự án.
 - + Lắp đặt hệ thống chụp hút mùi phát sinh từ khu nhà bếp.
- Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Thực hiện các biện pháp tổ chức thi công và các giải pháp kỹ thuật phù hợp để giảm thiểu những tác động xấu đến chất lượng môi trường không khí, đảm bảo tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng môi trường không khí xung quanh QCVN 05:2013/BTNMT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về một số chất độc hại trong không khí xung quanh QCVN 06:2009/BTNMT.

4.2. Các công trình, biện pháp quản lý chất thải rắn, chất thải nguy hại

- Giai đoạn chuẩn bị thi công và thi công xây dựng:
 - + Chất thải sinh hoạt được thu gom và hợp đồng với đơn vị có chức năng để vận chuyển, xử lý theo quy định.
 - + Chất thải rắn xây dựng được thu gom về khu vực lưu giữ tạm thời; ký hợp đồng với đơn vị có chức năng tiến hành thu gom, vận chuyển, xử lý theo quy định.
 - + Chất thải nguy hại được thu gom về khu vực lưu giữ tạm; ký hợp đồng với đơn vị có chức năng tiến hành thu gom, vận chuyển, xử lý theo quy định.
- Giai đoạn vận hành:
 - + Bố trí thiết bị, phương tiện lưu giữ chất thải đảm bảo yêu cầu kỹ thuật về bảo vệ môi trường; định kỳ chuyển giao cho đơn vị có chức năng để thu gom, vận chuyển và xử lý theo quy định.
 - Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Thực hiện phân loại tại nguồn, thu gom, xử lý các loại chất thải sinh hoạt, chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình thi công xây dựng và vận hành dự án đảm bảo các yêu cầu về an toàn, vệ sinh môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên

và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

4.3. Công trình, biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung

- Bố trí thời gian vận chuyển nguyên vật liệu theo giờ, tránh vận chuyển vào giờ cao điểm.

- Các máy móc tham gia thi công sẽ được kiểm tra, bảo dưỡng thường xuyên đảm bảo hoạt động tốt, tiếng ồn tạo ra không vượt quá giới hạn cho phép.

- Yêu cầu về bảo vệ môi trường: Tuân thủ QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn, QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung và các quy chuẩn môi trường hiện hành khác có liên quan, bảo đảm các điều kiện an toàn và vệ sinh môi trường trong quá trình vận hành Dự án.

5. Chương trình quản lý và giám sát môi trường trong giai đoạn thi công xây dựng của Chủ dự án

* *Giám sát không khí xung quanh:*

- Số vị trí: 01 điểm.

- Vị trí giám sát: Tại khu đất thực hiện dự án.

- Thông số giám sát: Nhiệt độ, độ ẩm, tiếng ồn, tốc độ gió, bụi, SO₂, CO, NO₂.

- Tần suất giám sát: 06 tháng/lần trong quá trình thi công dự án.

- Quy chuẩn so sánh: QCVN 05:2013/BTNMT; QCVN 26:2010/BTNMT.

* *Giám sát chất thải rắn:*

- Vị trí giám sát: Khu vực lưu giữ chất thải rắn tạm thời.

- Thông số giám sát: Thành phần, khối lượng.

- Tần suất: Theo quy định.

6. Các yêu cầu về bảo vệ môi trường khác

Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện các nội dung sau:

- Xây dựng phương án sử dụng tầng đất mặt của đất được chuyển đổi từ đất chuyên trồng lúa nước và bảo vệ và sử dụng tầng đất mặt của đất chuyên trồng lúa nước theo quy định tại Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác.

- Thực hiện, giám sát, quản lý chặt chẽ toàn bộ chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại phát sinh đảm bảo các yêu cầu về an toàn, vệ sinh môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; chỉ được phép đổ thải các loại bùn, đất, đá thải, phế liệu xây dựng phát sinh trong quá trình thực hiện dự án vào đúng các vị trí được chính quyền địa phương chấp thuận và phải có biện pháp quản lý, kỹ thuật bảo đảm các yêu cầu về an toàn vệ sinh môi trường trong quá trình thu gom, vận chuyển, đổ thải.

- Lập kế hoạch cụ thể, chi tiết và thực hiện nghiêm túc các biện pháp quản lý và kỹ thuật để phòng ngừa, ứng phó các sự cố ngập úng, cháy, nổ và các rủi

ro, sự cố môi trường khác trong giai đoạn thi công xây dựng và vận hành dự án; chủ động phòng ngừa, ứng phó và khắc phục các rủi ro và sự cố môi trường.

- Tuân thủ nghiêm chế độ thông tin, báo cáo về việc thực hiện nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt./.
